

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ ĐH
TỈNH PHÚ YÊN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HSST

Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐH, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương T Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ĐH mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Hoàng T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12//1979 tại Phú Yên; ĐKNKTT và chỗ ở: xx Lê Thánh T, phường x, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Hoàng M, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 (chết); Vợ: Lê Thị B, sinh năm 1976 (đã ly hôn năm 2009); có 02 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Ngày 10/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 05/3/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/4/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 26/10/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với bản án ngày 19/4/2005, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 tháng tù, chấp hành xong bản án ngày 25/3/2007; Ngày 05/5/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 27/12/2017; Ngày 15/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 26/11/2020; Ngày 20/01/2010, bị Công an phường x thành phố TH xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 07/9/2012, bị Công an phường x thành phố TH xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 23/7/2019, bị Công an thành phố TH xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ tạm giam kể từ ngày 11/9/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã ĐH.

Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Phạm Thị NN, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố xx, phường HV, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Hồ Hoàng C, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn PL, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1986; Địa chỉ: xx Phan Đình P, phường x, thành phố TH, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Lê Thị B, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố x, phường PD, thành phố TH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG:

Phan Hoàng T nảy sinh ý định trộm cắp nên khoảng 12 giờ ngày 03/9/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 78C1-xxx.xx do T làm chủ sở hữu đến nhà chị Hồ Hoàng C, sinh năm 1983, ở Thôn PL, xã HT, huyện PH, thấy người trong nhà đang ngủ trưa, T vào nhà lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu ASUS mang về nhà ở phường x, thành phố TH cất giấu, ngày 04/9/2022 T đem máy tính bán cho Nguyễn Hoàng V là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại H & N ở địa chỉ xx Lê Thành P, phường x, thành phố TH được 800.000 đồng; Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/9/2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 78C1-xxx.xx đến nhà chị Nguyễn Phạm Thị NN, sinh năm 1991 ở Khu phố xx, phường HV, thị xã ĐH thấy nhà không có người nên T vào nhà lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu LENOVO, sau đó T đem máy tính bán cho Nguyễn Hoàng V được 500.000 đồng. Ngày 10/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã ĐH mời T làm việc, T đã khai toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho người bị hại.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 11/9/2022 và số 55/KL-HĐĐG ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã ĐH kết luận: 01 máy vi tính xách tay hiệu LENOVO màu đen, ram 4GB đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu ASUS màu đen, ram 2GB đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án, đồ vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Weve màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 78C1 – xxx.xx, số khung RLHJA3928NYxxxxx, số máy JA39Exxxxxx; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu trắng; số tiền 1.100.000 đồng.

Phản dân sự: Các bị hại Hồ Hoàng C và Nguyễn Phạm Thị NN đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH đã truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của các bị hại Hồ Hoàng C và Nguyễn Phạm Thị NN có nội dung đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V xin nhận lại số tiền 1.300.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Hoàng T khai nhận diễn biến vụ án như nội dung Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Về dân sự: Bị cáo đồng ý bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V số tiền 1.300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH thực hành quyền công tố tại phiên tòa. Sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 22 tháng 11 năm 2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V 1.300.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 78C1 – xxx.xx thuộc quyền sở hữu của bị cáo, ngày 03 và ngày 06/9/2022 bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ nhà nước; tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu trắng và số tiền 1.100.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và kết quả điều tra, lời khai của những người người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ được, các kết luận định giá tài sản phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thu thập đúng thủ tục tố tụng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 03/9/2022 và ngày 06/9/2022, tại Thôn PL, xã HT, huyện PH và tại Khu phố xx, phường HV, thị xã ĐH, Phan Hoàng T đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếm đoạt của chị Hồ Hoàng C 01 máy vi tính xách tay

trị giá 2.500.000 đồng và của chị Nguyễn Phạm Thị NN 01 máy vi tính xách tay trị giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị chiếm đoạt là 6.500.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo Phan Hoàng T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng số 38/CT-VKSDH ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã DH truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Trong khoảng thời gian 04 ngày mà bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây hoang mang trong dư luận, giá trị tài sản trộm cắp mỗi lần trên 2.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo có 01 tiền án: Ngày 10/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 05/3/2022 chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân xấu đều là hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, sau khi phạm tội trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét giảm một phần hình phạt để để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 1.300.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi hoàn theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] Tại biên bản ghi lời khai ngày 03/11/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị B trình bày: Bà và bị cáo T đã ly hôn từ năm 2009, sau khi ly hôn bà không còn liên lạc với bị cáo, việc bị cáo trộm cắp và có xe mô tô 78C1 – xxx.xx bà không biết, bà không liên quan gì nên bà không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Tại phiên Tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo các tài sản bị thu giữ gồm: Xe mô tô biển kiểm soát 78C1 – xxx.xx, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu trắng và số tiền 1.100.000 đồng.

[7.3] Hội đồng xét xử xét thấy Xe mô tô biển kiểm soát 78C1 – xxx.xx thuộc quyền sở hữu của bị cáo, ngày 03 và ngày 06/9/2022 bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7.4] Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi hoàn cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V số tiền 1.300.000 đồng nên tiếp tục tạm giữ 01 điện

thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu trắng và số tiền 1.100.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Hoàng T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Hoàng T phải bồi hoàn cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng V 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ xe mô tô biển kiểm soát 78C1 – xxx.xx có số máy JA39Exxxxx, số khung RLHJA3928NYxxxxx theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐH.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu trắng đã được niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 1915755 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 và số tiền 1.100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000853 ngày 25/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐH.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Hoàng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;

- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã ĐH;
- Chi cục THADS thị xã ĐH;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Cơ